

Câu 30: Cho lòng trắng trứng vào $\text{Cu}(\text{OH})_2$ thấy xuất hiện màu

- A. đỏ. B. vàng. C. đen. D. tím.

Câu 31: Đốt cháy hoàn toàn 0,33 mol hỗn hợp X gồm metyl propionat, metyl axetat và 2 hidrocarbon mạch hở cần vừa đủ 1,27 mol O_2 , tạo ra 14,4 gam H_2O . Nếu cho 0,33 mol X vào dung dịch Br_2 dư thì số mol Br_2 phản ứng tối đa là

- A. 0,30 B. 0,40 C. 0,26 D. 0,33

Câu 32: Thủy phân 14,6 gam Gly-Ala trong dung dịch NaOH dư thu được m gam muối. Giá trị của m là

- A. 18,6. B. 20,6. C. 20,8. D. 16,8.

Câu 33: Cho m gam Mg vào dung dịch X gồm 0,03 mol $\text{Zn}(\text{NO}_3)_2$ và 0,05 mol $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$, sau một thời gian thu được 5,25 gam kim loại và dung dịch Y. Cho dung dịch NaOH vào dung dịch Y, khối lượng kết tủa thu được là 6,67 gam. Giá trị của m là

- A. 3,6 B. 2,02 C. 2,86 D. 4,05

Câu 34: Hỗn hợp X gồm glyxin, alanin và axit glutamic (trong đó nguyên tố oxi chiếm 41,2% về khối lượng). Cho m gam X tác dụng với dung dịch NaOH dư, thu được 20,532 gam muối. Giá trị của m là

- A. 16,0 B. 13,8 C. 13,1 D. 12,0

Câu 35: Cho các phát biểu sau đây:

- (a) Glucozơ được gọi là đường nho do có nhiều trong quả nho chín.
(b) Chất béo là dieste của glixerol với axit béo.
(c) Phân tử amilopectin có cấu trúc mạch phân nhánh.
(d) Ở nhiệt độ thường, triolein ở trạng thái rắn.
(e) Trong mật ong chứa nhiều fructozơ.
(f) Tinh bột là một trong những lương thực cơ bản của con người.

Số phát biểu **đúng** là

- ~~A. 5~~ B. 6 C. 4 D. 3

Câu 36: Ứng với công thức $\text{C}_2\text{H}_x\text{O}_y$ ($M < 62$) có bao nhiêu chất hữu cơ bền, mạch hở có phản ứng tráng bạc?

- A. 4 B. 1 C. 3 D. 2

Câu 37: Cho m gam bột Fe vào 200 ml dung dịch chứa hai muối AgNO_3 0,15M và $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$ 0,1M, sau một thời gian thu được 3,84 gam hỗn hợp kim loại và dung dịch X. Cho 3,25 gam bột Zn vào dung dịch X, sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được 3,895 gam hỗn hợp kim loại và dung dịch Y. Giá trị của m là

- A. 0,560. B. 1,435. C. 2,240. D. 2,800.

Câu 38: Tiến hành các thí nghiệm sau ở điều kiện thường:

- (a) Sục khí SO_2 vào dung dịch H_2S .
(b) Sục khí F_2 vào nước.
(c) Cho KMnO_4 vào dung dịch HCl đặc.
(d) Sục khí CO_2 vào dung dịch NaOH.
(e) Cho Si vào dung dịch NaOH.
(g) Cho Na_2SO_3 vào dung dịch H_2SO_4 .

Số thí nghiệm có sinh ra đơn chất là

- A. 3. B. 4. C. 5. D. 6.

Câu 39: Cho một lượng hỗn hợp X gồm Ba và Na vào 200 ml dung dịch Y gồm HCl 0,1M và CuCl_2 0,1M. Kết thúc các phản ứng, thu được 0,448 lít khí (đktc) và m gam kết tủa. Giá trị của m là

- A. 0,98. B. 1,96. C. 0,64. D. 1,28.

Câu 40: Hoà tan hoàn toàn 12,2 gam hỗn hợp gồm FeCl_2 và NaCl (có tỉ lệ số mol tương ứng là 1 : 2) vào một lượng nước dư, thu được dung dịch X. Cho dung dịch AgNO_3 dư vào X, sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam chất rắn. Giá trị của m là

- A. 34,1. B. 57,4. C. 10,8. D. 28,7.

----- HẾT -----